TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Lã Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố H

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang, Kiểm sát viêN

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân quận K, thành phố H; điểm cầu thành phần: Trại tạm giam thành phố H; xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa, số 196/TB-TA, ngày 14 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng N; tên gọi khác: Không, sinh ngày 26/10/1976; giới tính: Nam; nơi sinh: H; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ Q 2, phường P, quận K, thành phố H; Dân tộc Kinh; quốc tịch Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12. Con ông Nguyễn Hồng P, đã chết; con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1950; gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1980, có con là Nguyễn Hồng S, sinh năm 2000. Nhân thân, tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 06/01/2023, đến ngày 12/01/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố H (Có mặt).

- Người chứng kiến: Trần Hữu Đ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, nên trưa ngày 06/01/2023, Nguyễn Hồng N một mình đi xe đạp sang khu vực đường tàu T, Quận L, thành phố H mua của người phụ nữ không quen biết 02 gói giấy bên trong chứa ma túy loại Heroin với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu 02 gói giấy màu trắng chứa ma túy kích thước 0,8x1,5cm (mẫu số 01) tại túi áo khoác ngoài bên phải phía trước N đang mặc trên người. Sau đó, N đi xe đạp về quận K để tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi N đến khu vực trước cửa số nhà 407 đường Trần Tất Văn, tổ dân phố H, phường T, quận K, thành phố H thì bị tổ công tác Công an phường T, quận K phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên. Ngoài ra, còn thu giữ của N 01 xe đạp đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận K đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hồng N, tại Tổ Q, phường P, quận K, thành phố H. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại kết quả giám định số 144/KLĐG-MT ngày 10/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố H kết luận:

Chất bột màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,12 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, N khai nhận phù hợp nội dung trên N mua và cất giữ trái phép chất ma túy mục đích chỉ để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích gì khác. Việc N mua và sử dụng ma túy chỉ mình N biết và không nói với ai khác. Người phụ nữ bán ma túy cho N vào ngày 06/01/2023 đeo khẩu trang nên N không nhận dạng được. N sử dụng ma túy từ năm 1994, thường xuyên sử dụng ma túy loại Heroin, đã nhiều lần đi cai nghiện tập trụng tại Trung tâm cai nghiệN Lần gần nhất N sử dụng ma túy là vào ngày 05/01/2023, N không nhớ rõ sử dụng ở đâu. Chiếc xe đạp thu giữ là N mượn của em trai N là Nguyễn Hồng B (sinh năm 1984; trú tại: Tổ Q 2, phường P, quận K, thành phố H) để làm phương tiện đi lại.

Ngày 11/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSKA ngày 23/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Hồng N từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hồng N. Xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì

của mẫu vật; chiếc xe đạp N đã sử dụng để đi mua ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K đã trả lại cho anh Nguyễn Hồng B. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận K thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Hồng N có hành vi cất giữ trái phép 0,12 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của Nguyễn Hồng N đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Với việc cất giữ trái phép 0,12 gam ma túy, loại Heroine, Nguyễn Hồng N đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) ...Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Nguyễn Hồng N ra trước Toà án nhân dân quận K để xét xử về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luậT Việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt Nguyễn Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với một mức án nghiêm khắc và cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- Đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, với những quy định nghiêm ngặt bởi chất ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm; vi phạm quy định về quản lý chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn tạo ra lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn xã hội, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển bình thường của giống nòi Việt Nam và đây cũng là nguồn gốc phát sinh những loại tội pháp khác. Vì vậy pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hồng N:

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của Nguyễn Hồng N tại phiên tòa cho thấy Nguyễn Hồng N không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hồng N.

[7] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Hồng N trưa ngày 06/01/2023 tại đường tàu T, thành phố H Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng N do không nhớ được địa điểm sử dụng cụ thể do vậy không đề nghị xử lý.

- Vật chứng của vụ án:

[9] Vật chứng của vụ án gồm: Số ma tuy còn lại sau giám định, các vỏ bao bì, 01 chiếc xe đạP

[10] Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với các vỏ bao bì của mẫu vật là dụng cụ cất giữ ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với chiếc xe đạp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K xác định chiếc xe đạp này là của anh Nguyễn Hồng B (sinh năm 1984; trú tại: Tổ Q, phường P, quận K, H) là em ruột của Nguyễn Hồng N. Ngày 06/01/2023, N mượn xe đạp của anh B, anh B không biết N sử dụng xe để đi mua ma túy, anh B không

liên quan trong vụ án này. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe đạp cho anh B.

- *Về án phí:*

[13] Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 06/01/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, các vỏ bao bì của mẫu vậT Theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự quận K, thành phố H

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Hồng N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND TP H;
- VKSND quận K;
- Công an quận K;
- Thi hành án quận K; Sở tư pháp;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Chính Lã Anh Tuấn Nguyễn Thị Lan Hương